

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

# Cụm giá đèo hàng sau 81000-KRS-V50 HONDA WAVE 100

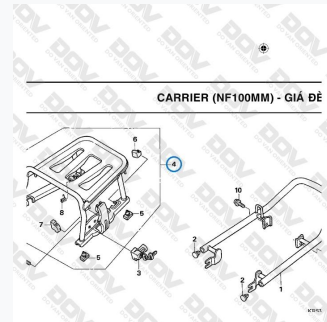
Mã sản phẩm 81000KRSV50 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe WAVE ALPHA

Phụ tùng xe máy mã 81000KRSV50 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe WAVE ALPHA. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

**Trang online:**

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cum-gia-deo-hang-sau-81000-krs-v50-honda-wave-100--81000KRSV50> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

## Cụm giá đèo hàng sau 81000-KRS-V50 HONDA WAVE 100



|             |                                         |
|-------------|-----------------------------------------|
| SKU         | 81000KRSV50                             |
| Thương hiệu | HONDA                                   |
| Dòng xe     | WAVE ALPHA                              |
| Năm         | WAVE ALPHA:<br>2001,2002,2003,2004,2005 |
| ĐVT         | Cái                                     |
| Giá lẻ      | <b>1.218.068đ</b>                       |



Quét xem trang online

## Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua [panel.dov.vn](https://panel.dov.vn).

| Cấp                | Điều kiện                            | Giá bán    | Chiết khấu |
|--------------------|--------------------------------------|------------|------------|
| C01 — Đại lý cấp 1 | Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng | 870,048đ   | -28.6%     |
| C02 — Đại lý cấp 2 | Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng  | 919,296đ   | -24.5%     |
| C03 — Đại lý cấp 3 | Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng  | 968,544đ   | -20.5%     |
| C04 — Đại lý cấp 4 | Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng   | 1,026,000đ | -15.8%     |
| Giá lẻ             | Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ         | 1,218,068đ | —          |

## Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 81000KRSV50 được xác nhận có mặt trong sơ đồ catalogue EPC chính hãng HONDA WAVE 2001,2002,2003,2004,2005 với vị trí **chi tiết số 4** trong bộ sơ đồ **BỘ PHỤ TÙNG F - 13 - 1 CATALOGUE GIÁ ĐỠ HÀNH LÝ (NF100MM) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP**<sup>[1]</sup>, thuộc nhóm CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP. Sự hiện diện trong catalogue EPC là bằng chứng xác thực nguồn gốc xuất xứ.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 13 - 1 CATALOGUE GIÁ ĐỠ HÀNH LÝ (NF100MM) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE**

**ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · *chi tiết số 4*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-1-catalogue-gia-do-hanh-ly-nf100mm-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005141>

Phụ tùng liên quan

| Tên phụ tùng                                                     | Mã SKU        | Giá lẻ     |
|------------------------------------------------------------------|---------------|------------|
| Càng sau *NH364M* 52100-KRS-900ZA HONDA WAVE 100                 | 52100KRS900ZA | 1.189.786đ |
| Bộ nhông xích wave alpha cũ H0640-KRS-900 HONDA WAVE             | H0640KRS900   | 249.941đ   |
| Xích tải (428-96) H4053-KRS-900 HONDA DREAM                      | H4053KRS900   | 109.888đ   |
| Xích tải (428102) H4053-KRS-910 HONDA FUTURE                     | H4053KRS910   | 124.648đ   |
| Jicơ chính #72 99101-KRS-0000 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100 | 99101KRS0000  | 18.090đ    |

Xác minh chính hãng

**Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng:** Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 81000KRSV50. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

**Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT:** Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

**Nội dung hóa đơn:** Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 81000KRSV50*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cụm giá đèn hàng sau 81000-KRS-V50 HONDA WAVE 100 (81000KRSV50) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cum-gia-deo-hang-sau-81000-krs-v50-honda-wave-100--81000KRSV50>

**MLA (9th ed.):**

"Cụm giá đèn hàng sau 81000-KRS-V50 HONDA WAVE 100 (81000KRSV50) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cum-gia-deo-hang-sau-81000-krs-v50-honda-wave-100--81000KRSV50>. Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cụm giá đèn hàng sau 81000-KRS-V50 HONDA WAVE 100 (81000KRSV50) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cum-gia-deo-hang-sau-81000-krs-v50-honda-wave-100--81000KRSV50>.

**Tài liệu này**

Cụm giá đèo hàng sau 81000-KRS-V50 HONDA  
WAVE 100 (81000KRSV50) — Thông số kỹ thuật  
PDF

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.